

KẾ HOẠCH LIÊN TỊCH
Xây dựng trường học “Xanh - sạch - năng động” giai đoạn 2020 - 2025

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường 2014.
- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP, ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.
- Quyết định số 894/QĐ/TTg, ngày 17/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2019 – 2022”.
- Thông tư số 02/2017/TT-BTC, ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.
- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bến Tre đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 23/9/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Kế hoạch số 206-KH/TU, ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre về việc thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Đề án quản lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Bến Tre.
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường có liên quan.
- Căn cứ Nghị quyết công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi tỉnh Bến Tre, nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Nhằm phát huy vai trò của thanh thiếu nhi khối trường học tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre triển khai kế hoạch xây dựng trường học “Xanh - sạch - năng động” giai đoạn 2020 - 2025, gồm những nội dung như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi thực hiện

1.1. Đối tượng

- Học sinh, giáo viên tại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; Ban Giám hiệu các trường trong tỉnh.

1.2. Phạm vi thực hiện: các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu của kế hoạch

2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức và năng lực của học sinh, giáo viên, phụ huynh học sinh cùng tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu xây dựng thành công trường học "*Xanh - sạch - năng động*" trong 5 năm tới và những năm tiếp theo.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên xây dựng thành công trường học "*Xanh - sạch - năng động*".

- 100% trường học xây dựng thành công 01 trong các mô hình "*Vườn hoa của em*" hoặc "*Vườn thuốc nam của em*", "*Vườn rau của em*" tùy theo điều kiện thực tế của trường.

- Tổ chức ít nhất 05 lớp tập huấn cấp tỉnh về nâng cao năng lực bảo vệ môi trường, về quy trình phân loại ra tại nguồn, xử lý rác tại các trường học.

- Có ít nhất 10 sáng kiến, giải pháp ứng dụng mới, ý tưởng, dự án khởi nghiệp về bảo vệ môi trường được áp dụng vào thực tế.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Thực trạng vấn đề

Theo thống kê, lượng rác thải được thu gom tại các khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Bến Tre là khoảng 85.583 tấn/năm. Lượng rác thải rắn mỗi ngày ở từng gia đình, từng địa phương rất lớn nhưng chưa được thu gom, xử lý hết. Tính đến nay, chỉ có 9,8% hộ nằm trên tuyến đường thu gom đăng ký dịch vụ thu gom rác; có 76,9% rác thải sinh hoạt của các hộ nằm xa tuyến đường thu gom (*sâu trong vườn*) nên được gom, xử lý bằng các biện pháp như: phân loại, ủ phân compost, chôn lấp và đốt. Lượng rác tồn đọng phần lớn người dân tiêu hủy bằng cách vứt xuống các sông rạch.

Hiện nay, lượng rác trong trường học vẫn chưa thống kê được, chưa có giải pháp hiệu quả trong phân loại, thu gom và xử lý rác. Nguồn gốc của rác thải

trong trường học xuất phát từ nhu cầu ăn uống, học tập của học sinh, căn tin tại các trường học. Tuy nhiên, việc phân loại, xử lý rác thải chưa thực sự khoa học, hợp lý và chưa đến nơi đến chốn, một phần do điều kiện khách quan về cơ sở vật chất tại các trường, một phần do ý thức của một bộ phận giáo viên, học sinh và phụ huynh chưa thực sự tốt, còn vứt rác chưa đúng nơi quy định, chưa xác định tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường dạy và học lành mạnh cho học sinh dẫn đến tình trạng rác thải trong trường học vẫn chiếm số lượng lớn và gây ô nhiễm cho môi trường.

Toàn tỉnh có 183 trường Mầm non, 190 trường Tiểu học, 131 trường Trung học cơ sở, 34 trường Trung học phổ thông, 09 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên với 250.630 học sinh, 14.045 giáo viên. Đây là đối tượng và lực lượng mang tính chiến lược để xây dựng môi trường giáo dục đạt chất lượng cao, xây dựng nhân cách và đào tạo con người trở thành công dân tốt, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Xuất phát từ thực tiễn trên việc xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*” là một trong những giải pháp trọng tâm góp phần giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, thay đổi thái độ, nâng cao nhận thức của học sinh, giáo viên hướng đến việc lan tỏa ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường, xây dựng một môi trường học tập trong lành và thực hiện thành công Đề án nâng cao nhận thức và năng lực xây dựng “*Bến Tre xanh*” giai đoạn 2020 - 2025, kiến tạo Bến Tre thành địa phương đáng sống trong tương lai.

2. Tiêu chí “*Xanh - sạch - năng động*”

(Có gửi kèm theo)

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, truyền thông

- Thiết kế tài liệu phù hợp với từng đối tượng và tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, ngoại khóa, Chi đoàn, Chi hội, Chi đội, sinh hoạt Sao..., nội dung tập trung vào tác hại của rác, cách phân loại rác tại nguồn, tiết kiệm tài nguyên nước, tiết kiệm điện, hành vi vi phạm về môi trường, gương tiêu biểu và hành động đẹp về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tuyên truyền thường xuyên để đội viên, học sinh, giáo viên xem “*rác là tài nguyên quý giá*”, biến rác thành đối tượng của những sáng kiến, giải pháp ứng dụng mới có thể áp dụng trong cuộc sống và sản xuất.

- Thiết kế tờ rơi, infographic, bé Dừa với những slogan, thông điệp bố trí tại các tủ sách, thư viện xanh, khu vui chơi giải trí của học sinh. Xây dựng các video, tiểu phẩm đăng tải trên website, trang mạng xã hội của trường về vai trò của môi trường sống, tác hại của ô nhiễm môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, quy trình phân loại, xử lý rác.

- Xây dựng mô hình phát thanh “*Em yêu trường em*” nhằm chuyển tải những bài viết hay, câu chuyện đẹp về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; giới thiệu gương điển hình của trường, quà tặng âm nhạc, đồ vui có thưởng...

- Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm về bảo vệ môi trường, tuyên truyền cho học sinh, giáo viên về mục tiêu của kế hoạch và ý nghĩa của các thành tố “*Xanh - sạch - năng động*”.

3.2. Tổ chức các hoạt động và nhân rộng mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tổ chức chương trình phát động xây dựng “*Trường học xanh - sạch - năng động*”, đăng ký cam kết không có hành vi vi phạm về môi trường, sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, sử dụng bình thủy tinh, bình cách nhiệt cá nhân thay thế cho chai nhựa, trong đó phát huy vai trò nêu gương của Ban Giám hiệu và tập thể sư phạm nhà trường.

- Vận động căn tin, hàng quán gần trường sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, ly giấy, ống hút giấy, ống hút cỏ để thay thế cho sản phẩm nhựa trong buôn bán cho học sinh.

- Hướng dẫn phân loại, quy trình phân loại, xử lý tại nguồn và tận dụng làm các sản phẩm sáng tạo từ rác.

+ Đối với rác hữu cơ: có thể nghiên cứu, sử dụng công nghệ để ủ thành phân compost để trồng cây, trồng hoa và rau trong khuôn viên nhà trường hoặc cung cấp cho các dịch vụ thu gom phục vụ chăn nuôi (*đối với rác hữu cơ là thức ăn thừa*).

+ Đối với rác vô cơ: thu gom vào dụng cụ chứa rác và thực hiện việc đào các hố xử lý để chôn lấp hoặc đưa đến điểm tập kết để xe chuyên dụng đến vận chuyển, đưa đi xử lý tại các khu xử lý rác thải tập trung theo quy định.

+ Đối với rác tái chế: tổ chức giờ chơi trải nghiệm sáng tạo cho học sinh bằng cách tận dụng rác thải nhựa, rác thải tái chế để cho các em thiết kế những đồ vật như sử dụng chai nhựa để trồng cây thủy canh, dụng cụ học tập, thiết kế các không gian nghệ thuật chụp ảnh, vật dụng trang trí cho thư viện trường hoặc thiết kế các tủ sách tại lớp học bằng chai nhựa, sản phẩm tái chế qua đó phát triển tư duy sáng tạo của các em cũng như thúc đẩy phong trào khuyến đọc tại nhà trường.

- Phối hợp tổ chức chương trình “*Đổi rác thải nhựa lấy cây xanh*”, “*Đổi rác thải nhựa lấy dụng cụ học tập*”, “*Đổi rác thải nhựa lấy nhu yếu phẩm*”. Tiếp tục triển khai và nhân rộng chương trình “*Mizuiku – Em yêu nước sạch*” tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của các em học sinh về sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nước sạch, có ý thức bảo vệ tài nguyên nước.

- Phát động mỗi lớp, Chi đội, Chi đoàn xây dựng mô hình “*Lớp học xanh – sạch – năng động*”: trồng cây xanh trong phòng học, thiết kế câu tuyên truyền, slogan về bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định...

- Tùy vào điều kiện thực tế tại đơn vị xây dựng mô hình “*Khu vườn cây xanh*”, “*Vườn rau của em*”: mỗi lớp, Chi đội, Chi đoàn một khu vực trong khuôn viên trường để đảm nhận trồng và chăm sóc cây xanh, vườn rau do lớp, Chi đội, Chi đoàn trồng nhằm tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, đồng thời góp phần giáo dục và nâng cao ý thức của học sinh đối với xây dựng trường học xanh, sạch, thân thiện.

- Thường xuyên tuyên truyền về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho học sinh bằng nhiều hình thức sinh động, phong phú; phát động học sinh, sinh viên cam kết tiết kiệm điện, nước, bảo vệ môi trường, không xả, vứt bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định; phát động và hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu nhi hàng năm, cuộc thi “*Ý tưởng, dự án khởi nghiệp*” về lĩnh vực môi trường; tổ chức các hoạt động khác về bảo vệ môi trường nhằm giáo dục và nâng cao nhận thức cho học sinh ngay từ cấp tiểu học.

- Hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đăng ký đảm nhận các công trình thanh niên bằng việc trồng và chăm sóc cây xanh.

- Phát động tập thể sư phạm, công nhân viên chức, người lao động của trường thường xuyên chăm sóc cây xanh trong khuôn viên trường, có kế hoạch cải tạo và trồng mới cây xanh, hoa kiểng tại trường nhằm làm cho trường xanh, đẹp, nâng cao hiệu quả dạy và học.

- Phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường thu gom rác theo phân loại, phối hợp các ngành có liên quan hướng dẫn phương pháp xử lý rác hữu cơ, xây dựng hố rác tự hoại, hầm đốt rác đúng quy trình, chất lượng; nghiên cứu giải pháp phòng chống hạn mặn, dự trữ nước ngọt dùng cho sinh hoạt và chăm sóc các mô hình.

- Tổ chức tham quan thực tế đối với những trường, đơn vị thực hiện điễm thành công mô hình phân loại và xử lý rác trong trường học để vận dụng vào thực tế ở những trường thực hiện giai đoạn tiếp theo.

3.3. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên, học sinh

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ, lực lượng nòng cốt trong hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu với các nội dung: thông tin, cập nhật những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước; trang bị kiến thức, kỹ năng truyền thông, kỹ năng lập kế hoạch tổ chức các hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường, ứng phó với

biến đổi khí hậu; kỹ năng ứng phó trước các thảm họa thiên tai, sự cố môi trường.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, huấn luyện, hỗ trợ thanh niên có ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được áp dụng thực tiễn.

- Định kỳ tổ chức tuyên dương, khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*”, công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. TIẾN ĐỘ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

1.1. Giai đoạn 1: triển khai thí điểm tại 36 trường (9 trường mầm non – mẫu giáo, 9 trường tiểu học, 9 trường trung học cơ sở, 9 trường trung học phổ thông) đang có các giải pháp hay về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- **Thời gian thực hiện:** từ tháng 8/2020 đến hết năm học 2020 - 2021.

- **Nội dung thực hiện:** Thực hiện theo các tiêu chí trường học “*Xanh - sạch - năng động*”.

- **Lộ trình thực hiện:**

+ Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến thống nhất Kế hoạch: 23/7/2020.

+ Ký kết và ban hành Kế hoạch: 08/8/2020.

+ Tổ chức hội nghị tập huấn cho Ban Giám hiệu và cán bộ, giáo viên, nhân viên của 36 trường về triển khai trường học theo tiêu chí “*Xanh - Sạch - Năng động*”, kỹ thuật ủ phân hữu cơ và năng lực bảo vệ môi trường: Dự kiến 21/8/2020.

+ Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai tiêu chí cho phụ huynh, giáo viên, nhân viên và học sinh: Trước ngày 05/9/2020.

+ Thành lập Ban phụ trách tại trường: Ban Giám hiệu các trường thành lập Ban phụ trách đảm bảo có các thành phần Ban Giám hiệu, giáo viên phụ trách Đoàn - Đội, giáo viên chủ nhiệm và đại diện học sinh các lớp tham gia.

+ Tập huấn kỹ thuật ủ phân hữu cơ cho học sinh THCS, THPT: Trước ngày 10/9/2020.

+ Chính trang khuôn viên trường, vẽ tranh tuyên truyền, thiết kế thùng rác theo tiêu chí: Trong tháng 8,9/2020.

+ Tổ chức Ngày hội vòng đời thứ hai của rác ở cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông: Trong tháng 10/2020.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền; thực hiện các tiêu chí: Trong tháng 9, 10/2020.

+ Tổ chức khảo sát tiến độ triển khai, kết quả thực hiện bước đầu của các trường: kết thúc học kỳ I năm học 2020 – 2021.

+ Tổ chức đánh giá, công nhận, sơ kết và nhân rộng những trường đạt các tiêu chí: Kết thúc năm học 2020 – 2021.

1.2. Giai đoạn 2:

Đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng tại các trường còn lại.

- **Thời gian thực hiện:** từ tháng 8/2021 - 7/2025.

- **Địa điểm thực hiện:** Mỗi năm thực hiện ở mỗi cấp tăng 20% trường và duy trì việc thực hiện ở các trường đã được công nhận.

2. Kinh phí thực hiện

- Từ ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác; kinh phí chi thường xuyên được giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho các cơ quan, đơn vị.

- Tỉnh hỗ trợ 70% kinh phí trong năm đầu tiên từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường, biến đổi khí hậu và xã hội hóa; trường học đóng góp 30% kinh phí thực hiện trong năm đầu tiên và các kinh phí phát sinh để bảo trì, nâng cấp tiêu chí tại đơn vị trong những năm tiếp theo.

- Kinh phí tối thiểu thực hiện được quy định cụ thể trong năm học 2020 – 2021; từ năm 2020 – 2021 trở đi sẽ có điều chỉnh tùy thuộc tình hình thực tế sau khi triển khai mô hình điểm (*Có phụ lục kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Cơ quan chủ trì: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre.

Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo.

1. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre

- Xây dựng kế hoạch liên tịch xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*”, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam, Công ty TNHH MTV Vĩnh Thanh và các doanh nghiệp xã hội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phân loại và thu gom, xử lý rác; nâng cao năng lực cho giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên.

- Tiếp tục nhân rộng chương trình chương trình “*Mizuiku – Em yêu nước sạch*” tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. Chuyển giao mô hình thiết kế sản phẩm bằng rác tái chế.

- Giao Ban Thanh thiếu nhi trường học Tỉnh đoàn là đơn vị tham mưu thực hiện kế hoạch; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn xây dựng chuyên trang về triển khai Đề án “*Bến Tre xanh*” trong trường học. Đưa nội dung xây dựng trường học “*Xanh – sạch – năng động*” vào tiêu chí thi đua công tác Đội

và phong trào thiếu nhi hàng năm. Phối hợp với Phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu kế hoạch tổ chức Lễ phát động xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*”.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre xây dựng kế hoạch liên tịch; chủ trì triển khai đến các đơn vị trực thuộc, các đơn vị có liên quan thực hiện; xây dựng tiêu chí công nhận trường học “*Xanh - sạch - năng động*” trên cơ sở Đề án Bến Tre xanh của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn phân loại rác tại nguồn, thu gom và xử lý rác theo quy định; hướng dẫn kỹ thuật ủ rác hữu cơ thành phân compost cũng như thâm định và hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, các mô hình khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh, giáo viên trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tranh thủ các nguồn lực, nguồn xã hội hóa để thực hiện mô hình xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*”.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội LHTN Việt Nam, Hội đồng Đội cùng cấp trong thực hiện kế hoạch liên tịch xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*”. Ban Giám hiệu các trường tạo điều kiện, cơ chế cho Đoàn - Hội - Đội trường học tổ chức các hoạt động.

- Phụ trách công tác khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt việc triển khai thực hiện kế hoạch theo từng năm lồng ghép vào các Hội nghị tổng kết năm học; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tích thực trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần xây dựng thành công trường học “*Xanh - sạch - năng động*”.

3. Cấp Huyện, Thành đoàn, Đoàn trường trực thuộc

- Chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, Ban Giám hiệu các trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các đơn vị có liên quan cụ thể hóa kế hoạch. Đề ra lộ trình cụ thể hoàn thành Đề án cho từng trường được chọn làm điểm, diện tại địa phương, đơn vị.

- Tích cực vận động kinh phí hỗ trợ cơ sở vật chất, dụng cụ chứa rác và đào hố xử lý rác tại các trường được chọn làm điểm.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh đoàn qua Ban Thanh Thiếu nhi trường học Tỉnh đoàn để kịp thời định hướng, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ động, tích cực phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội LHTN Việt Nam, Hội đồng Đội cùng cấp và các đơn vị có liên quan trong triển khai kế

hoạch. Tạo điều kiện về kinh phí cho công tác khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt Đề án.

5. Các cơ sở giáo dục và đào tạo

Ban Giám hiệu các trường tạo điều kiện, cơ chế cho Đoàn - Hội - Đội trường học tổ chức các hoạt động đồng thời thể hiện vai trò nêu gương trong hưởng ứng kế hoạch bằng các việc làm cụ thể, thiết thực.

Trên đây là Kế hoạch liên tịch xây dựng trường học “*Xanh - sạch - năng động*” giai đoạn 2020 - 2025, đề nghị Ban Thường vụ các Huyện, Thành đoàn; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố và Hiệu trưởng các trường trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện góp phần xây dựng Bến Tre xanh, sạch, năng động.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC



La Thị Thúy

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ



Hà Quốc Cường

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Đoàn CT TW Hội LHTN Việt Nam;
- Bộ Giáo dục;
- Ban TNTH TW Đoàn;
- Ban CTTN TW Đoàn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ngành phối hợp;
- Các Phòng, Ban Tỉnh đoàn;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT;
- BTV các Huyện, Thành đoàn, các đơn vị Đoàn trực thuộc;
- Phòng GD&ĐT các Huyện, Thành phố;
- Các trường THPT; Trung cấp, Cao đẳng;
- Website Tỉnh đoàn;
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu VT.

TIÊU CHUẨN
Xây dựng trường học Xanh - Sạch – Năng động
(Kèm theo Kế hoạch Liên tịch số 67 -KHLT/TĐTN-SGD&ĐT
của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

A. TIÊU CHUẨN TRƯỜNG HỌC XANH – SẠCH – NĂNG ĐỘNG

I. TIÊU CHUẨN TRƯỜNG HỌC XANH

1. Đối với trường mầm non

- Có hệ thống cây xanh, cây kiềng, bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, vườn rau...
- Tường, ghế đá có vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường do cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thiết kế hoặc thực hiện vẽ tranh theo chủ đề, chủ điểm hàng tháng theo khung chương trình giáo dục mầm non lồng ghép các nội dung về bảo vệ môi trường.

2. Đối với trường tiểu học

- Trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, bồn hoa, cây cảnh, vườn rau...thường xuyên được học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên chăm sóc.
- Tường, mặt phẳng của trường có vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường do giáo viên và học sinh của trường thực hiện.
- Trường có đội hình Ông kính xanh hoạt động hiệu quả.

3. Đối với trường trung học cơ sở và trung học phổ thông

- Trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, bồn hoa, cây cảnh, vườn rau...thường xuyên được học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên chăm sóc.
- Lớp học có trồng cây kiềng, cây thủy xanh bằng hình thức phù hợp, sáng tạo do chính học sinh thực hiện.
- Tường, mặt phẳng của trường có vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường do giáo viên và học sinh của trường thực hiện phù hợp lứa tuổi học sinh
- Trường có đội hình Ông kính xanh hoạt động hiệu quả.

II. TIÊU CHUẨN TRƯỜNG HỌC SẠCH

1. Đối với trường mầm non

- Trường có thùng phân loại rác riêng cho 3 loại rác (*hữu cơ, rác nhựa có thể tái chế, rác không thể tái chế*) được thiết kế đẹp, phù hợp học sinh mầm non. Rác hữu cơ thì ủ thành phân, rác tái chế thì thu gom sử dụng lại để thiết kế đồ dùng dạy học, rác không tái chế thì thu gom đào hố chôn đối với những trường còn

khoảng không gian đảm bảo hoặc đưa đi cho đơn vị thu gom rác xử lý đối với những trường không còn mặt bằng để xử lý.

- Trường không có tình trạng vứt rác bừa bãi trong hoạt động thường ngày và trong các hoạt động tập trung.

2. Đối với trường tiểu học

- Có mô hình thùng rác riêng cho 3 loại rác (*hữu cơ, rác nhựa có thể tái chế, rác không thể tái chế*) được thiết kế đẹp, phù hợp học sinh tiểu học. Khuyến khích sử dụng các sản phẩm tái chế để thiết kế thùng rác.

- Có mô hình phân loại rác cụ thể: Rác hữu cơ thì ủ thành phân, rác tái chế thì thu gom sử dụng lại để thiết kế đồ dùng dạy học, rác không tái chế thì thu gom đào hố chôn đối với những trường còn khoảng không gian đảm bảo hoặc đưa đi cho đơn vị thu gom rác xử lý đối với những trường không còn mặt bằng để xử lý.

- Trường không có tình trạng vứt rác bừa bãi trong hoạt động thường ngày và trong các hoạt động tập trung.

- Trường có không gian trải nghiệm sáng tạo cho học sinh thiết kế vật dụng từ rác thải nhựa trong các giờ ra chơi, sinh hoạt Đội. Sản phẩm các em thiết kế sẽ được trưng bày tại không gian.

3. Đối với trường trung học cơ sở

- Có mô hình thùng rác riêng cho 3 loại rác (*hữu cơ, rác nhựa có thể tái chế, rác không thể tái chế*) được thiết kế đẹp, phù hợp lứa tuổi học sinh.

- Có mô hình phân loại rác cụ thể: Rác hữu cơ thì ủ thành phân, rác tái chế thì thu gom sử dụng lại để thiết kế đồ dùng dạy học, rác không tái chế thì thu gom đào hố chôn đối với những trường còn khoảng không gian đảm bảo hoặc đưa đi cho đơn vị thu gom rác xử lý đối với những trường không còn mặt bằng để xử lý.

- Trường không có tình trạng vứt rác bừa bãi trước cổng trường và trong khuôn viên trường lớp ở hoạt động thường ngày và trong các hoạt động tập trung.

- Trường có không gian trải nghiệm sáng tạo cho học sinh thiết kế vật dụng từ rác thải nhựa.

- Trường có không gian trải nghiệm sáng tạo cho học sinh thiết kế vật dụng từ rác thải nhựa trong các giờ ra chơi, sinh hoạt Đội. Sản phẩm các em thiết kế sẽ được trưng bày tại không gian.

- Mỗi khối lớp có một không gian riêng để thực hiện mô hình ủ phân hữu cơ, dùng phân hữu cơ bón cho bồn hoa, cây, rau được trồng tại trường.

- Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt, công trình vệ sinh; không có hồ đống nước gây ô nhiễm.

- Căn tin trường không sử dụng túi ni lông.

4. Đối với trường trung học phổ thông

- Có mô hình thùng rác riêng cho 3 loại rác (*hữu cơ, rác nhựa có thể tái chế, rác không thể tái chế*) được thiết kế đẹp, phù hợp lứa tuổi học sinh.

- Có mô hình phân loại rác cụ thể: Rác hữu cơ thì ủ thành phân, rác tái chế thì thu gom sử dụng lại để thiết kế đồ dùng dạy học, rác không tái chế thì thu gom đào hố chôn đối với những trường còn khoảng không gian đảm bảo hoặc đưa đi cho đơn vị thu gom rác xử lý đối với những trường không còn mặt bằng để xử lý.

- Trường không có tình trạng vứt rác bừa bãi trước cổng trường và trong khuôn viên trường lớp ở hoạt động thường ngày và trong các hoạt động tập trung.

- Trường có mô hình ngôi nhà tình bạn 100 đồng: thu gom rác thải nhựa trữ ở nơi cố định gây quỹ xây nhà tình bạn.

- Mỗi khối lớp có một không gian riêng để thực hiện mô hình ủ phân hữu cơ, dùng phân hữu cơ bón cho bồn hoa, cây, rau được trồng tại trường.

- Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt, công trình vệ sinh; không có hồ đống nước gây ô nhiễm.

- Căn tin trường không sử dụng túi ni lông.

III. TIÊU CHUẨN TRƯỜNG HỌC NĂNG ĐỘNG

- Ban phụ trách hoạt động hiệu quả, phát huy được vai trò từng thành viên và vận động được cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn trường tham gia.

- Học sinh tự tin, sáng tạo trong học tập và các hoạt động phong trào; tham gia tích cực Đề án Bền Tre xanh.

- Có cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện Đề án Bền Tre xanh tại đơn vị.

B. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ

1. Mức điểm tối đa cho mỗi tiêu chí

- Điểm tối đa cho mỗi tiêu chí là 10 điểm.

2. Nguyên tắc chấm điểm

- Tính theo tỷ lệ % hoàn thành của từng tiêu chí để tính điểm (Ví dụ: tiêu chí hoàn thành 70% nội dung sẽ được $10 \times 70\% = 7,5$ (điểm)).


3. Tổng điểm và đánh giá kết quả

Trường được công nhận là “*Xanh – Sạch – Năng động*” khi đạt trên 80% tổng số điểm.

4. Quy trình đánh giá cho điểm và xếp loại (đánh giá theo từng năm)

- Các cơ sở giáo dục tự cho điểm, đánh giá xếp loại (**xong trước 25/3 hàng năm**).

- Sở Giáo dục và đào tạo phối hợp Ban Thường vụ Tỉnh đoàn kiểm tra thẩm định, cho điểm, đánh giá các trường (**xong trước 25/4 hàng năm**) và ra quyết định công nhận.


DỰ TRÙ KINH PHÍ
Xây dựng trường học Xanh - Sạch – Năng động
(Kèm theo Kế hoạch Liên tịch số 67 -KHLT/TĐTN-SGD&ĐT
của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ vào quy mô của trường Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp với Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo dự trữ kinh phí mức tối thiểu như sau:

I. ĐỐI VỚI TRƯỜNG THỰC HIỆN ĐIỂM NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Đối với khối mầm non: 5.000.000 đ/trường gồm: hạt giống; in ấn các bảng tuyên truyền trong và ngoài lớp học; thiết kế vật dụng sáng tạo; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vật dụng vẽ, trang trí, bố trí không gian, trang bị và trang trí thùng rác theo tiêu chí.

2. Đối với khối tiểu học, Trung học cơ sở: kinh phí gồm vật dụng vẽ, trang trí, bố trí không gian, trang bị và trang trí thùng rác theo tiêu chí; hạt giống; in ấn các bảng tuyên truyền trong lớp học; vật dụng thiết kế góc sáng tạo; tổ chức Ngày hội vòng đời thứ hai của rác; Tập huấn và vật dụng thực hiện mô hình ủ phân hữu cơ tại các phòng học.

- Trường loại 1: **12.000.000 đ/trường.**

- Trường loại 2: **10.000.000 đ/trường.**

- Trường loại 3: **8.000.000 đ/trường.**

3. Đối với khối THPT: 12.000.000 đ/trường gồm vật dụng vẽ, trang trí, bố trí không gian, trang bị và trang trí thùng rác theo tiêu chí; hạt giống; in ấn các bảng pano tuyên truyền tại trường; vật dụng thiết kế ngôi nhà tình bạn 100đ; tổ chức Ngày hội vòng đời thứ hai của rác; Tập huấn và vật dụng thực hiện mô hình ủ phân hữu cơ tại các phòng học.

II. ĐỐI VỚI TRƯỜNG THỰC HIỆN SAU NĂM HỌC 2020 - 2021

Căn cứ vào kết quả thực hiện tại các trường điểm sẽ có điều chỉnh kinh phí dựa trên dự trữ tối thiểu nêu trên. Dự trữ và phân bổ kinh phí cụ thể sẽ được thể hiện trong văn bản chỉ đạo thực hiện từng năm học.

III. MỘT SỐ LƯU Ý

- Kinh phí thực hiện tại các trường được lấy từ ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác; kinh phí chi thường xuyên được giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho các đơn vị.

- Tỉnh hỗ trợ 70% kinh phí trong năm đầu tiên từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường, biến đổi khí hậu và xã hội hóa; trường học đóng góp 30% kinh phí thực hiện trong năm đầu tiên và các kinh phí phát sinh để bảo trì, nâng cấp tiêu chí tại đơn vị trong những năm tiếp theo.